

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng nhiệm vụ Quỹ gen cấp Quốc gia
xét giao trực tiếp

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BKHHCN ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 18/2010/TT-BKHHCN ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia năm 2015;

Theo đề nghị của các Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng hai (02) nhiệm vụ quỹ gen cấp quốc gia để xét giao trực tiếp:

1. Khai thác và phát triển nguồn gen cây thuốc Sâm tố nữ (*Pueraria candollei* Grah. ex Benth. var. *mirifica* Airy Shaw & Suv.) và Ngải đen (*Kaempferia parviflora* Wall. ex Baker).

2. Khai thác và phát triển nguồn gen cây Bời lời đỏ (*Machilus odoratissima* Nees) ở miền Trung và Tây Nguyên.

(Chi tiết trong Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Văn phòng Các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ xét duyệt thuyết minh nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Vụ KHTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh



DANH MỤC HAI (02) NHIỆM VỤ QUỸ GEN CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG ĐỂ XÉT GIAO TRỰC TIẾP

(Kèm theo Quyết định số 3412/QĐ-BKHHCN ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1.	Khai thác và phát triển nguồn gen cây thuốc Sâm tố nữ (<i>Pueraria candollei</i> Grah. ex Benth. var. <i>mirifica</i> Airy Shaw & Suv.) và Ngải đen (<i>Kaempferia parviflora</i> Wall. ex Baker).	Xác định giống và xây dựng được quy trình nhân giống, canh tác hai nguồn gen cây thuốc của Việt Nam Sâm tố nữ (<i>Pueraria candollei</i> Grah. ex Benth. var. <i>mirifica</i> Airy Shaw & Suv.) và Ngải đen (<i>Kaempferia parviflora</i> Wall. ex Baker) nhằm tạo nguồn nguyên liệu cho ngành dược.	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo về đặc điểm thực vật, nông sinh học, thành phần hóa học chính của hai nguồn gen Sâm tố nữ, Ngải đen thu thập từ ít nhất 03 xuất xứ tại Việt Nam và bản mô tả giống cho 2 loại cây thuốc trên.- 02 quy trình kỹ thuật nhân giống cho hai nguồn gen Sâm tố nữ, Ngải đen.- 02 quy trình kỹ thuật canh tác (trồng trọt, chăm sóc, thu hoạch và sơ chế) dược liệu cho hai nguồn gen Sâm tố nữ, Ngải đen.- Tiêu chuẩn cơ sở của 2 loại cây giống Sâm tố nữ, Ngải đen.- Tiêu chuẩn cơ sở của 2 loại dược liệu Sâm tố nữ, Ngải đen.- Vườn giống gốc:<ul style="list-style-type: none">+ Sâm tố nữ: 1.000 m², lưu giữ 200 cây giống gốc;+ Ngải đen: 500 m², lưu giữ 2.000 cây giống gốc.- Vườn nhân giống:<ul style="list-style-type: none">+ Sâm tố nữ 500m², sản xuất được 10.000 cây giống/năm;	Xét giao trực tiếp cho Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng - Bộ Khoa học và Công nghệ	

			<ul style="list-style-type: none"> + Ngải đen: 500m², sản xuất được 10.000 cây giống/năm. - Mô hình trồng cây dược liệu tuân thủ GACP - WHO: <ul style="list-style-type: none"> + Sâm tố nữ: 4,0 ha; + Ngải đen: 1,5 ha. - Dược liệu đạt tiêu chuẩn cơ sở: <ul style="list-style-type: none"> + Sâm tố nữ: 1.000 kg; + Ngải đen: 100 kg. 		
2.	<p>Khai thác và phát triển nguồn gen cây Bời lời đỏ (<i>Machilus odoratissima</i> Nees) ở miền Trung và Tây Nguyên</p>	<p>Khai thác và phát triển được nguồn gen cây Bời lời đỏ (<i>Machilus odoratissima</i> Nees) ở miền Trung và Tây Nguyên góp phần nâng cao giá trị sản phẩm cây Bời lời đỏ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được giá trị nguồn gen Bời lời đỏ (thành phần và hàm lượng cho các hoạt chất chính). - Tuyển chọn được ít nhất 50 cây trội từ ít nhất 5 xuất xứ theo tiêu chuẩn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Xây dựng được 02 vườn giống kết hợp với khảo nghiệm hậu thế và xuất xứ tại 02 khu vực, 3ha/01 vườn. - Xây dựng được ít nhất 10 ha mô hình thâm canh trên 5 tỉnh với năng suất vỏ tăng ít nhất 15% so với mô hình trồng đại trà. - Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống và trồng rừng thâm canh Bời lời đỏ. - Đào tạo được 2-3 thạc sỹ, công bố 2-3 bài báo trên tạp chí chuyên ngành. 	<p>Xét giao trực tiếp cho Trường Đại học Nông Lâm – Đại học Huế.</p>	